| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ QUY NHƠN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 589/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 6 - 2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN,TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Cao Thị Phương Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phạm Ngọc Đông
2. Ông Nguyễn Cảnh Liêm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 423/2023/TB-TLVA ngày 05 tháng 5 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXX-ST ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Bích H ; nơi cư trú: Tổ 34, KV5, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Phúc H ; nơi cư trú: Tổ 34, KV5, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

Hai bên đương sự có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 24/4/2023 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Bích H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Phúc H kết hôn trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 13/12/2016 tại UBND xã Cát Sơn, huyện Phù Cát, Bình Định. Sau khi kết hôn vợ

chồng anh chị chung sống không hạnh phúc thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về làm ăn, phát triển kinh tế gia đình. Anh H không tôn trọng chị, tự quyết trong việc vay mượn tiền để làm ăn dẫn đến nợ tiền rất nhiều người. Chị và gia đình phía chị đã nhiều lần trả nợ cho anh H . Mâu thuẫn gay gắt nhất vào tháng 4/2023 dù gia đình hai bên can thiệp để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không cải thiện được. Chị đã dọn ra ở riêng từ tháng 4/2023, vợ chồng đã tự sống ly thân từ thời gian đó cho đến nay. Vợ chồng đã phần ai nấy sống, không quan tâm lẫn nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên chị xin ly hôn anh H để ổn định cuộc sống. Hiện nay chị không có thai.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Minh K , sinh ngày: 03/6/2020 hiện con chung sức khỏe bình thường, đang sống với chị. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu K , không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết. Ngoài ra chị không còn yêu cầu gì khác.

*Bị đơn anh Nguyễn Phúc H trình bày:*

Anh thống nhất với trình bày của chị H về thời gian, điều kiện kết hôn và thời điểm phát sinh mâu thuẫn. Theo anh, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do kinh tế gia đình nên vợ chồng thường hay cải nhau. Nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý vì anh còn tình cảm với chị H

Về con chung: Vợ chồng anh chị 01 con chung tên Nguyễn Minh K , sinh ngày: 03/6/2020 hiện con chung sức khỏe bình thường, đang sống với chị H . Nếu ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu K , anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết. Ngoài ra anh không còn yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn giữ nguyên ý kiến trình bày.

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm.Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm

phán, Hội đồng  xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

+ Về quan điểm  giải quyết vụ án đề nghị:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Bích H được ly hôn anh Nguyễn Phúc H

- Về con chung:

+ Giao cháu Nguyễn Minh K , sinh ngày: 03/6/2020 cho chị Nguyễn Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H  không yêu cầu giải quyết.

- Tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền:

Tranh chấp phát sinh giữa chị Nguyễn Thị Bích H  và anh Nguyễn Phúc H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1, Điều 28; điểm a Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự; Bị đơn anh Nguyễn Phúc H cư trú tại: Tổ 34, KV5, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP.Quy Nhơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Bích H  và anh Nguyễn Phúc H  chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được xã Cát Sơn, huyện Phù Cát, Bình Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 51 ngày 13/12/2016. Quan hệ hôn nhân giữa chị H  và anh H là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình. Quá trình chung sống cả chị H  và anh H đều thừa nhận có phát sinh mâu thuẫn. Anh H  không đồng ý ly hôn chị Hằng nhưng cũng thừa nhận vợ chồng đang sống ly thân và không có bất kỳ biện pháp bàn bạc đoàn tụ. Xét thấy anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về lối sống, quan điểm sống, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa chị H  và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung:

Vợ chồng anh chị có 01 con chung:

+ Nguyễn Minh K , sinh ngày: 03/6/2020

Hiện cháu K đang ở với anh chị H , sức khỏe cháu bình thường. Cả hai anh chị đều có nguyện vọng được nuôi cháu Khôi sau ly hôn. Xét thấy, hiện cháu Khôi đang ở ổn định với chị H và chị H có đủ điều kiện về chỗ ở và thu nhập để bảo đảm sự phát triển bình thường cho cháu. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H về yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên Tòa không xét.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu theo quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn phát biểu về nội dung giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, và các điều 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 56 và các điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình.*

*Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

**Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Bích H được ly hôn anh Nguyễn Phúc H

2. Về con chung:

+ Giao cháu Nguyễn Minh K , sinh ngày: 03/6/2020 cho chị Nguyễn Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

3. Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Án phí HNGĐ-ST: Chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0003689 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự TP. Quy Nhơn, Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo qui định của pháp luật.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Toà án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP.Quy Nhơn;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Cao Thị Phương Thảo**

| THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
| --- | --- |
| \ | |
| **Phạm Ngọc Đông – Nguyễn Cảnh Liêm** | **Cao Thị Phương Thảo** |

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ QUY NHƠN**
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 8 năm 2022

Tại: trụ sở TAND TP. Quy Nhơn,Bình Định

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vân

2. Ông Nguyễn Đình Thọ

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý 843/2022/TB-TLVA ngày 23 tháng 6 năm 2022 về "Tranh chấp Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: ……/2022/QĐXX-ST ngày 25 tháng 7 năm 2022; giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Phương Thúy, sinh năm 1993
Trú: Xóm 3, thôn Bình An 2, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước, Bình Định.
2. Bị đơn: Anh Trần Văn Từ, sinh năm: 1984
Trú: Tổ 46, KV6, P. Nhơn Bình, TP.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

## QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

+ Về căn cứ pháp luật :

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a,khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

+ Về nội dung :

1- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Phương Thuý được ly hôn anh Trần Văn Từ. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

2- Về con chung:

+ Giao cháu Trần Huyền Anh, sinh ngày: 16/9/2018 cho chị Hồ Thị Phương Thuý trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

+ Giao cháu Trần Nhật Dạ, sinh ngày: 17/8/2016 cho anh Trần Văn Từ trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

( Biểu quyết 3/3- 100% )

3- Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

4- Án phí HNGĐ-ST: Chị Hồ Thị Phương Thuý phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0004120 ngày 23/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp. Quy Nhơn, Bình Định. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 8 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- VKSND Tp.Quy Nhơn;*
*- CQ THA DS Tp.Quy Nhơn;*
*-Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Cao Thị Phương Thảo**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2021

Tại: trụ sở TAND TP. Quy Nhơn,Bình Định

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp

2. Ông Nguyễn Hoàng Long

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020 về "Tranh chấp Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:85/2020/QĐXX-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021; giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Phượng, sinh năm: 1969
Cư trú tại: thôn Hải Nam,xã Nhơn Hải,TP.Quy Nhơn, Bình Định.

*2. Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm: 1968
Cư trú tại: thôn Hải Nam,xã Nhơn Hải,, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,**

**QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

+ Về căn cứ pháp luật :

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a,khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

( Biểu quyết 3/3- 100% )

+ Về nội dung :

1- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Phượng được ly hôn anh Nguyễn Văn Thanh. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

2- Về con chung: 03 con chung Nguyễn Văn Tiền, sinh năm 1988; Nguyễn Thị Dô,sinh năm 1990; Nguyễn Văn Thống, sinh năm 1992. Hiện các cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa giải quyết. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

3- Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

4- Án phí HNGĐ-ST: Chị Phạm Thị Phượng phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0003557 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Tp. Quy Nhơn, Bình Định. ( Biểu quyết 3/3- 100% )

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bích Hợp  Nguyễn Hoàng Long**

**Cao Thị Phương Thảo**